

Số: 32/NQ-HĐND

Bình Lư, ngày 29 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, giai đoạn 2026 - 2030

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ BÌNH LƯ KHÓA XXI, KỲ HỌP THỨ SÁU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, giai đoạn 2026 - 2030;

Xét Tờ trình số 114/TTr-UBND ngày 24/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã; Báo cáo thẩm tra số 244/BC-HĐND ngày 26/12/2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp thứ sáu.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm, giai đoạn 2026 - 2030 với nội dung chủ yếu sau:

1. Mục tiêu chung, các chỉ tiêu chủ yếu

1.1. Mục tiêu chung

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý điều hành của chính quyền. Phát huy sức mạnh đoàn kết các dân tộc, gắn bó với dân, hành động vì dân. Tôn vinh và lan tỏa sâu rộng giá trị văn hóa truyền thống, đánh thức khát vọng vươn lên, tinh thần đổi mới sáng tạo và khát khao cống hiến trong mỗi cán bộ, đảng viên và người dân vùng cao. Đẩy mạnh phát triển nông nghiệp công nghệ cao theo hướng hiệu quả, bền vững; mở rộng liên kết chuỗi giá trị, hiện đại hóa kinh tế nông thôn. Khai thác lợi thế cảnh quan và bản sắc văn hóa để tạo bước chuyển mới cho du lịch, định vị thương hiệu Bình Lư là điểm đến hấp dẫn, thân thiện, giàu bản sắc. Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, phát triển xanh; tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và mức sống Nhân dân. Giữ vững quốc phòng - an ninh, ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội ngay từ cơ sở. Phấn đấu xây dựng Bình Lư trở thành vùng đất văn minh, hiện đại và giàu bản sắc trong kỷ nguyên phát triển mới của quê hương, đất nước

1.2. Các chỉ tiêu chủ yếu

(1) Thu nhập bình quân đầu người đạt 59 triệu đồng/người/năm. Tốc độ tăng tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn bình quân hằng năm 18%.

(2) Tổng sản lượng lương thực có hạt 10.000 tấn; tỷ lệ che phủ rừng 59,55%.

(3) Tổng lượt khách du lịch đạt 900.000 lượt khách; xây dựng mới 01 điểm du lịch cộng đồng.

(4) Tỷ lệ trường chuẩn quốc gia đạt 100%. Tỷ lệ học sinh trong độ tuổi đến trường: Mẫu giáo 99,8%, tiểu học 99,9%, trung học cơ sở 98%.

(5) Duy trì xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế; tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi 14,5%; tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 96%.

(6) Duy trì 100% bản có nhà văn hoá, trong đó tỷ lệ bản có nhà văn hóa đạt chuẩn theo quy định 50%; tỷ lệ gia đình đạt tiêu chuẩn văn hóa 90%; tỷ lệ khu dân cư văn hóa đạt 90%; tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa 98%.

(7) Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân 1%/năm; tỷ lệ người lao động qua đào tạo đạt 70,5%, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 32% trở lên.

(8) Duy trì, nâng cấp 100% đường xã, bản được cứng hóa, đi lại thuận lợi; tỷ lệ hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia đạt 100%; tỷ lệ dân số sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 100%, trong đó có 60% được sử dụng nước sạch; tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đạt 90%.

(9) Chính quyền cơ sở hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

(10) Phấn đấu xây dựng xã Bình Lư đạt chuẩn Nông thôn mới nâng cao.

2. Nhiệm vụ chủ yếu

2.1. Phát triển kinh tế bền vững trên nền tảng khoa học công nghệ, bảo vệ môi trường và chuyển đổi xanh

2.1.1. Phát triển nông - lâm nghiệp hàng hóa bền vững, tạo giá trị gia tăng và lan tỏa, xây dựng nông thôn mới thực chất, hiệu quả

Tập trung quy hoạch lại sản xuất nông nghiệp theo hướng hàng hóa tập trung, ứng dụng khoa học công nghệ, thích ứng với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh liên kết vùng sản xuất với doanh nghiệp và hợp tác xã theo chuỗi giá trị khép kín, nâng cao năng suất, chất lượng và khả năng cạnh tranh của các sản phẩm nông sản chủ lực. Khai thác hiệu quả tiềm năng về cây chè, dong riềng, lúa đặc sản, cây ăn quả ôn đới, cây mắc ca, chanh leo, cá nước lạnh; nghiên cứu, nhân rộng vùng trồng Sâm Lai Châu tại các khu vực phù hợp. Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), chú trọng nâng giá trị các sản phẩm từ 3 sao trở lên, gắn với xây dựng thương hiệu, truy xuất nguồn gốc, xúc tiến thương mại, kết nối tiêu thụ sản phẩm.

Triển khai định hướng phát triển nông nghiệp xanh, tập trung sản xuất nông sản chất lượng cao, đồng thời bảo vệ môi trường, bảo vệ sức khỏe con người. Xây dựng từ 02-03 ha sản xuất nông nghiệp công nghệ cao (nhà màng, tưới nhỏ giọt, cảm biến...), tạo ra các sản phẩm có giá trị kinh tế cao; xây dựng thương hiệu cho các mặt hàng nông sản (về bao bì, nhãn mác, câu chuyện sản phẩm); trong đó tập trung các sản phẩm chủ lực: Miến dong Bình Lư, lúa hàng hóa, cá tầm, cá hồi; 100% sản phẩm được truy xuất nguồn gốc bằng mã QR (sản phẩm OCOP); thực hiện tốt công tác tiếp thị các sản phẩm nông nghiệp hiệu quả, thông qua các kênh: livestream bán hàng, giới thiệu sản phẩm, tham gia các phiên chợ nông sản, đặc sản vùng miền, và sử dụng các nền tảng số trong xúc tiến thương mại trong tỉnh và toàn quốc, xây dựng xã thương mại điện tử.

Tập trung thâm canh diện tích hiện có, phát triển vùng rau, vùng lúa, vùng cây ăn quả ứng dụng quy trình VietGAP, hình thành các sản phẩm OCOP có thương hiệu mạnh. Phát triển chăn nuôi gia súc theo hướng tập trung, bán công nghiệp; khuyến khích mô hình nuôi cá nước lạnh, đặc sản gắn với quy hoạch sử dụng hiệu quả mặt nước hiện có.

Tiếp tục phát triển lâm nghiệp bền vững, nâng cao chất lượng rừng, đẩy mạnh khai thác lâm sản phụ dưới tán rừng; thu hút đầu tư xã hội hóa trồng rừng sản xuất; lồng ghép thực hiện hiệu quả đề án du lịch sinh thái dưới tán rừng, mô hình rừng cộng đồng và chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng. Chú trọng bảo tồn, phục hồi sinh thái gắn với mục tiêu kinh tế xanh và phát triển bền vững.

Tập trung thực hiện xây dựng nông thôn mới trên nền tảng phát triển kinh tế nông thôn hiện đại và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân. Chỉ đạo rà soát, củng cố các tiêu chí chưa bền vững như môi trường, thu nhập, hộ nghèo, vệ sinh - nước sạch... Gắn xây dựng nông thôn mới với đổi mới tư duy sản xuất, gìn giữ bản sắc văn hóa và cải thiện toàn diện điều kiện sống khu vực nông thôn.

2.1.2. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp có lợi thế gắn với bảo vệ môi trường

Phát triển công nghiệp theo hướng khai thác hợp lý tiềm năng sẵn có, ưu tiên các ngành có lợi thế như chế biến nông - lâm sản gắn với vùng nguyên liệu tại chỗ (chè, dong riềng, gạo hàng hóa, cây ăn quả ôn đới...), sản xuất vật liệu xây dựng thân thiện với môi trường, chế tác sản phẩm lưu niệm, làng nghề thủ công phục vụ du lịch. Khôi phục và phát triển các nghề truyền thống như dệt thổ cẩm, làm miến, rèn, mộc, vừa giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, vừa tạo sinh kế cho người dân, góp phần xây dựng mô hình kinh tế gắn với du lịch cộng đồng.

Chủ động đề xuất với tỉnh quy hoạch vùng công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp nhỏ phù hợp điều kiện vùng cao, từng bước thu hút đầu tư vào lĩnh vực chế biến sâu, tạo ra sản phẩm hàng hóa có giá trị gia tăng cao và khả năng cạnh tranh. Khuyến khích hình thành các mô hình liên kết sản xuất - chế biến - tiêu thụ khép kín giữa doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ dân.

Tăng cường cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho

doanh nghiệp, hợp tác xã tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất. Rà soát, khai thác hiệu quả các khu vực có khả năng phát triển cụm công nghiệp nhỏ; đa dạng hóa các loại hình sản xuất tiểu thủ công nghiệp, đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

Quản lý chặt chẽ quy hoạch, đầu tư công, trật tự xây dựng; thực hiện nghiêm túc các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, kiểm soát khí thải, chất thải rắn, nước thải trong các cơ sở sản xuất; tăng cường kiểm tra, giám sát chất lượng công trình xây dựng; nâng cao vai trò cộng đồng dân cư trong giám sát việc thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn.

2.1.3. Khởi động chảy mới cho du lịch, đẩy mạnh phát triển thương mại, dịch vụ

Tập trung khơi dậy tiềm năng du lịch trở thành ngành kinh tế động lực, tạo dòng chảy phát triển mới cho Bình Lư trong thời kỳ chuyển mình. Quy hoạch, đầu tư, nâng cấp các điểm du lịch cộng đồng gắn với bảo tồn văn hóa dân tộc và xây dựng nông thôn mới, trọng điểm là các bản Chu Va 6, Chu Va 8, Nà Phát và các cụm dân cư có cảnh quan, văn hóa đặc sắc. Xây dựng sản phẩm du lịch đặc trưng từ bản sắc văn hóa, ẩm thực, làng nghề truyền thống như dệt thổ cẩm, miến dong, nông sản hữu cơ, chợ đêm, phố ẩm thực... Khuyến khích phát triển mô hình homestay, farmstay, check-in leo núi, trải nghiệm văn hóa tại chỗ. Thực hiện kêu gọi đầu tư, đẩy mạnh xã hội hóa trong việc cải tạo và vận hành các không gian, khu vực phụ trợ Hồ Mường Lư, từng bước trở thành nơi giao thương, tham quan, trải nghiệm các giá trị văn hóa, ẩm thực, tổ chức các hoạt động và tiết mục văn nghệ truyền thống..., gắn với xây dựng và phát triển không gian du lịch.

Xây dựng và công bố các sản phẩm du lịch có thương hiệu của xã như: tour "Hành trình khám phá văn hóa Thái - Lư", "Chinh phục đỉnh núi Chu Va", "Ngũ chỉ sơn", "Trải nghiệm một ngày làm nông dân vùng cao"; số hóa toàn diện tài nguyên du lịch: Xây dựng cổng thông tin du lịch Bình Lư, bản đồ du lịch tương tác 3D. Tăng cường quảng bá qua các kênh mạng xã hội, phối hợp với các KOLs, Travel Blogger; thành lập Hợp tác xã du lịch cộng đồng để chuyên nghiệp hóa hoạt động, đào tạo kỹ năng làm du lịch cho người dân, chuẩn hóa chất lượng dịch vụ homestay và các sản phẩm du lịch đi kèm; nghiên cứu, tổ chức "Lễ hội văn hóa - du lịch Bình Lư" thường niên để thu hút khách du lịch, tạo điểm nhấn cho thương hiệu du lịch địa phương, liên kết tour - tuyến với Sa Pa (Lào Cai), Điện Biên, Lai Châu và các điểm đến vùng Tây Bắc.

Tập trung phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành của tỉnh và nhà đầu tư để đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án du lịch trọng điểm, nhất là Quần thể du lịch nghỉ dưỡng Vườn Địa Đàng, Làng Di sản văn hóa Bình Lư; hoàn thành và đưa vào khai thác các điểm, tiểu dự án thuộc Cung đường Tình yêu – Hành trình hạnh

phúc theo lộ trình cụ thể. Đồng thời, ưu tiên đầu tư hệ thống điện chiếu sáng toàn tuyến từ khu vực đèo Ô Quy Hồ về trung tâm xã Bình Lư; thực hiện chỉnh trang đồng bộ không gian cây xanh, điện chiếu sáng các tuyến đường trung tâm, trục bản, các điểm công cộng, tạo nên những điểm nhấn cảnh quan với sắc thái và cảm xúc khác nhau, góp phần nâng cao trải nghiệm của du khách khi đến với Bình Lư. Phát triển du lịch Bình Lư theo phương châm “vào sâu – ở lâu – ra nhiều – rút từ từ”, lấy chất lượng trải nghiệm và cảm xúc của du khách làm trung tâm; từng bước định vị Bình Lư là “một điểm đến – trọn vẹn trải nghiệm và cảm xúc”, nơi hội tụ hài hòa giữa cảnh quan, văn hóa, nghỉ dưỡng, trải nghiệm và dịch vụ, qua đó gia tăng thời gian lưu trú, mức chi tiêu và sức lan tỏa của du lịch đối với phát triển kinh tế – xã hội địa phương.

Đồng thời, thúc đẩy phát triển thương mại, dịch vụ theo hướng hiện đại, tiện ích, phục vụ tốt nhu cầu của người dân và du khách. Hình thành các trung tâm dịch vụ, chợ phiên, không gian giới thiệu và bán sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng vùng cao. Khuyến khích thương mại điện tử, chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại, kết nối tiêu thụ nông sản và sản phẩm làng nghề.

Tạo điều kiện để các tổ chức tín dụng, ngân hàng mở rộng hoạt động, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp tiếp cận vốn phục vụ sản xuất - kinh doanh, nhất là trong lĩnh vực du lịch, thương mại, dịch vụ. Ưu tiên thu hút đầu tư tư nhân vào hạ tầng du lịch - dịch vụ, từng bước tạo dựng thương hiệu du lịch mang tên Bình Lư và tiến tới từng bước xây dựng xã thương mại điện tử vào năm 2026.

2.1.4. Phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, nhất là hạ tầng giao thông, tạo đột phá trong phát triển kinh tế xã hội

Rà soát điều chỉnh bổ sung quy hoạch để tập trung phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội, hạ tầng vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung, vùng nông thôn. Trên cơ sở trục trọng yếu phát triển kinh tế hình thành dọc theo các quốc lộ 32 - QL4D - Tỉnh lộ 136, kết nối các xã trên địa bàn tỉnh để phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, kết nối với các vùng sản xuất nông - lâm nghiệp, các trung tâm du lịch. Phân đầu 100% đường từ trung tâm xã đến các bản ô tô đi lại thuận lợi; duy trì và nâng cao chất lượng phục vụ, 100% hộ gia đình sử dụng điện lưới quốc gia. Tỷ lệ dân số được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 98,5%, trong đó có 60% được sử dụng nước sạch. Tiếp tục thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn đầu tư kết cấu hạ tầng du lịch.

Từng bước xây dựng mô hình đô thị vùng cao theo hướng xanh, thông minh và bản sắc, lấy con người làm trung tâm, văn hóa làm nền tảng, công nghệ làm công cụ; ưu tiên phát triển hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, ứng dụng công nghệ số trong quản lý đô thị, bảo vệ môi trường, nâng cao chất lượng cuộc sống và giữ gìn cảnh quan, không gian sống đặc trưng của miền núi.

2.1.5. Phát triển các thành phần kinh tế, tạo bước đột phá trong phát

triển kinh tế tư nhân theo tinh thần Nghị quyết 68-NQ/TW

Thiết lập môi trường đầu tư - kinh doanh minh bạch, thân thiện và bình đẳng theo tinh thần "Nhà nước kiến tạo, doanh nhân trung tâm", tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ gia đình tham gia tích cực vào phát triển nông nghiệp, du lịch và công nghiệp địa phương; quan tâm phát triển toàn diện các thành phần kinh tế, thu hút đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, dịch vụ, du lịch. Thực hiện kịp thời chính sách cụ thể hóa Nghị quyết số 68-NQ/TW như hỗ trợ miễn, giảm phí, thuế cho doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp nhỏ; tạo thuận lợi trong giải quyết thủ tục, chuyển nhanh từ kiểm tra tiền kiểm sang hậu kiểm, giúp doanh nghiệp yên tâm hoạt động, phát triển bền vững.

Khuyến khích đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong khu vực tư nhân. Hỗ trợ xây dựng quỹ đổi mới, thúc đẩy doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số, đưa sản phẩm lên sàn TMĐT, cải thiện năng lực cạnh tranh. Kết nối hợp tác trong chuỗi giá trị nông nghiệp & du lịch: Khuyến khích thành lập doanh nghiệp và HTX gắn với liên kết sản xuất - chế biến - tiêu thụ, đảm bảo chuỗi khép kín nông lâm sản sạch; xây dựng các làng nghề truyền thống. Tăng cường vai trò chủ thể của doanh nghiệp trong phản biện chính sách: Tham gia đóng góp ý kiến, đánh giá tác động chính sách tại cấp xã/huyện; vận động cấp trên hoàn thiện chính sách tại địa phương - đảm bảo kinh tế tư nhân thực sự là lực lượng chủ lực theo tinh thần Nghị quyết 68-NQ/TW.

2.2. Phát triển toàn diện văn hóa - xã hội, khoa học công nghệ và chuyển đổi số, lấy con người là trung tâm

2.2.1. Đổi mới căn bản, toàn diện, thực chất giáo dục - đào tạo; phát triển nguồn nhân lực vùng cao

Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo theo hướng thực chất, hiệu quả, coi con người là trung tâm, lấy chất lượng làm thước đo, lấy học sinh làm chủ thể sáng tạo. Nâng cao hiệu quả thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, đổi mới phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện gắn với giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, trách nhiệm công dân, bồi dưỡng khát vọng vươn lên, ý chí tự lực, tự cường cho học sinh - nhất là học sinh dân tộc thiểu số để các đủ tự tin, đủ hành trang vững bước trong kỷ nguyên mới của dân tộc.

Từng bước hình thành hệ sinh thái giáo dục đồng bộ, chia sẻ trách nhiệm, trong đó nhà trường giữ vai trò trung tâm định hướng, gia đình là nền tảng uốn nắn, xã hội là môi trường hỗ trợ. Giáo dục phải tập trung cá thể hóa: học sinh yếu kỹ năng nào thì được bồi đắp kỹ năng đó - đặc biệt là kỹ năng sống, ngoại ngữ, tin học, giao tiếp, ứng xử. Đồng thời, chú trọng giáo dục mũi nhọn, đào tạo năng khiếu, phát triển tư duy sáng tạo, tổ chức các sân chơi trí tuệ, khoa học kỹ thuật, phấn đấu có học sinh đạt giải trong các kỳ thi học sinh giỏi, các cuộc thi

học thuật - văn hóa - nghệ thuật cấp tỉnh, khu vực và quốc gia.

Đẩy nhanh chuyển đổi số trong giáo dục; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục có tâm - có tầm - có trách nhiệm, đủ về số lượng, mạnh về chất lượng. Tăng cường tập huấn, đào tạo, giúp giáo viên ứng dụng hiệu quả trí tuệ nhân tạo trong giảng dạy, thiết kế học liệu số, quản lý lớp học; xây dựng hình ảnh người giáo viên mẫu mực, mỗi thầy cô là tấm gương sáng về đạo đức, lối sống, lý tưởng sống và tinh thần tự học suốt đời.

Tiếp tục ưu tiên đầu tư xây dựng trường học xanh - an toàn - thân thiện, gắn với bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc. Triển khai xây dựng các mô hình “Trường học bốn không” (không bạo lực học đường, không thuốc lá điện tử, không tệ nạn, không tảo hôn); nhân rộng các câu lạc bộ sở thích, câu lạc bộ bảo tồn văn hóa dân tộc trong nhà trường. Phát triển trường học hạnh phúc với triết lý: *“Trường học hạnh phúc là nơi mỗi học sinh được yêu thương - mỗi thầy cô được trân trọng và mỗi ngày đến trường là một hành trình trưởng thành trong niềm vui và khát vọng sống đẹp.”*

Duy trì, nâng chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, THCS mức độ 2; xóa mù chữ mức độ 2. Thực hiện hiệu quả các chính sách về đào tạo, sử dụng, đãi ngộ nhân lực. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, phát triển phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập. Hằng năm đào tạo nghề trình độ sơ cấp và thường xuyên cho 168 người. Tăng cường giám sát xã hội và phát huy vai trò các tổ chức, đoàn thể, cộng đồng trong bảo đảm chất lượng giáo dục - đào tạo trên địa bàn.

2.2.2. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe Nhân dân, thực hiện tốt chính sách dân số và phát triển

Tăng cường năng lực hệ thống y tế cơ sở, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Duy trì và nâng cao xã đạt chuẩn quốc gia về y tế; phát huy hiệu quả đội ngũ y tế thôn bản; đẩy mạnh quản lý sức khỏe bằng hồ sơ điện tử, phấn đấu đạt 95% dân số được quản lý hồ sơ sức khỏe vào năm 2030; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên đạt 10‰.

Ứng dụng công nghệ số trong khám chữa bệnh, kết nối dữ liệu y tế từ cơ sở tới tuyến trên. Huy động nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, khuyến khích xã hội hóa y tế; chú trọng đào tạo nâng cao trình độ, y đức cho đội ngũ y tế.

Tăng cường kiểm tra, giám sát vệ sinh an toàn thực phẩm, đặc biệt tại các cơ sở sản xuất, bếp ăn tập thể trường học. Chủ động phòng, chống dịch bệnh theo phương châm “phòng là chính, phát hiện sớm, xử lý kịp thời”.

Triển khai đồng bộ các giải pháp về dân số trong tình hình mới; chuyển trọng tâm từ kế hoạch hóa gia đình sang “dân số và phát triển”, gắn với nâng cao chất lượng giống nòi, sức khỏe sinh sản, chăm sóc người cao tuổi. Phát huy vai trò cộng tác viên dân số ở cơ sở, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, xây

dựng gia đình hạnh phúc, xã hội bền vững.

2.2.3. Đẩy mạnh hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện trong quản lý, điều hành, sản xuất, giáo dục, y tế và cải cách hành chính. Thúc đẩy ứng dụng khoa học – công nghệ để tăng năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất, bảo vệ môi trường, phát triển bền vững và thích ứng với biến đổi khí hậu. Xây dựng chính quyền số hiện đại, nâng cao hiệu quả cung ứng dịch vụ công. Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001; mở rộng sử dụng dịch vụ công trực tuyến, chữ ký số, phần mềm quản lý, từng bước số hóa hồ sơ công việc.

Phấn đấu 100% cán bộ, công chức, viên chức sử dụng hiệu quả trợ lý ảo và công cụ trí tuệ nhân tạo trong xử lý công việc hành chính, xây dựng văn bản, tổng hợp báo cáo, truyền thông chính sách. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số, năng lực sử dụng công nghệ thông minh cho đội ngũ cán bộ và người dân.

Tận dụng các nền tảng AI để sáng tạo nội dung truyền thông, quảng bá du lịch, giới thiệu hình ảnh đất và người Bình Lư đến với đông đảo bạn bè trong nước và quốc tế. Nghiên cứu xây dựng bản đồ số các khu, cụm dân cư trên địa bàn xã, tích hợp dữ liệu về dân cư, hạ tầng, tài nguyên, phục vụ hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý xã hội. Triển khai đầu tư hệ thống đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin và viễn thông tại 100% bản, bảo đảm thông tin thông suốt, chính xác, kịp thời đến từng hộ dân.

2.2.4. Quan tâm phát triển văn hóa xã hội, đảm bảo gắn kết chặt chẽ, hài hòa với phát triển kinh tế

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác văn hóa, đảm bảo văn hóa phát triển hài hòa với kinh tế, tạo nền tảng tinh thần vững chắc cho xã hội và động lực thúc đẩy phát triển. Tiếp tục thực hiện hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với xây dựng nông thôn mới, phát triển du lịch cộng đồng và đô thị văn minh. Quan tâm xây dựng, hoàn thiện, thực hiện quy ước, hương ước ở thôn bản phù hợp với bản sắc văn hóa và luật pháp hiện hành.

Gìn giữ, bảo tồn, tôn vinh và lan tỏa các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của đồng bào các dân tộc, đặc biệt là ngôn ngữ, trang phục, tri thức dân gian, lễ hội, ẩm thực, nghệ thuật dân tộc... Kết nối di sản với đời sống đương đại, làm sống động văn hóa trong đời sống cộng đồng, tạo nền tảng phát triển các sản phẩm du lịch đặc trưng mang bản sắc riêng của Bình Lư.

Đầu tư, nâng cấp, khai thác hiệu quả thiết chế văn hóa - thể thao từ xã đến các bản, đặc biệt ưu tiên các bản có tiềm năng phát triển du lịch cộng đồng. Nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống thông tin cơ sở, phát triển các kênh truyền thông trên nền tảng số, mạng xã hội, internet, hệ thống truyền thanh cấp xã. Khuyến khích xây dựng các sản phẩm truyền thông sáng tạo, gần dân, hiệu

quả, góp phần lan tỏa hình ảnh đất và người Bình Lư trong thời đại mới.

2.2.5. Xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc; thực hiện hiệu quả công tác bình đẳng giới, chăm sóc trẻ em và phát triển thể dục - thể thao

Thực hiện toàn diện, hiệu quả chương trình quốc gia về bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới; nâng cao nhận thức cộng đồng về vai trò, vị thế của phụ nữ trong gia đình, xã hội; phát huy giá trị gia đình truyền thống gắn với xây dựng nếp sống văn minh, tiến bộ trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tăng cường tuyên truyền giáo dục đạo đức, lối sống, xây dựng gia đình văn hóa; phòng, chống bạo lực gia đình, tệ nạn xã hội, hôn nhân cận huyết, tảo hôn; nâng cao chất lượng cuộc sống gia đình gắn với phát triển toàn diện con người vùng cao trong thời kỳ mới.

Quan tâm bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, nhất là trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ khuyết tật; tạo điều kiện để mọi trẻ em đều được phát triển đầy đủ về thể chất, trí tuệ, tinh thần. Tiếp tục duy trì, giữ vững và nâng cao chất lượng tiêu chí xã phù hợp với trẻ em; xây dựng môi trường sống, học tập an toàn, lành mạnh, thân thiện cho trẻ em.

Đẩy mạnh phong trào thể dục - thể thao quần chúng gắn với bảo vệ sức khỏe Nhân dân, xây dựng lối sống tích cực, lành mạnh; chú trọng phát triển thể thao học đường, thể thao dân tộc và các môn thể thao thế mạnh địa phương, hướng tới thể thao thành tích cao. Hỗ trợ phát triển, phổ biến và tạo thành phong trào sâu rộng trong cán bộ, Nhân dân đối với một số môn thể thao quần chúng dễ tiếp cận như bóng đá, bóng chuyền hơi, pickleball... Nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng thiết chế thể thao; tổ chức các giải thể thao, hội thi từ cơ sở để phát hiện, bồi dưỡng tài năng và lan tỏa phong trào “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”.

2.2.6. Huy động mọi nguồn lực bảo đảm an ninh xã hội, giảm nghèo bền vững

Triển khai đồng bộ, hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia và chính sách hỗ trợ giảm nghèo, bảo đảm đúng đối tượng, công khai, minh bạch. Khơi dậy ý chí vươn lên, khắc phục tư tưởng trông chờ, ỷ lại; gắn giảm nghèo với nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tạo sinh kế, việc làm bền vững.

Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ tiếp cận tín dụng, đào tạo nghề, khuyến nông - lâm - ngư, tiêu thụ sản phẩm; tập trung chỉ đạo xóa nhà tạm, nhà dột nát, phát triển nhà ở an toàn, ổn định. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề, đáp ứng yêu cầu thị trường, xu hướng chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

Giải quyết đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội; phát huy hiệu quả phong trào đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn. Tăng cường công tác phòng, chống tệ nạn xã hội, hỗ trợ người sau cai nghiện tái hòa nhập cộng đồng.

2.2.7. Thực hiện tốt các chính sách dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo

Tập trung triển khai thực chất, hiệu quả các chương trình, chính sách phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số; quan tâm bồi dưỡng, phát triển đội ngũ cán bộ người dân tộc thiểu số, chú trọng phát huy vai trò nêu gương và ảnh hưởng tích cực trong cộng đồng. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, xây dựng niềm tin, khơi dậy tinh thần tự lực, ý chí vươn lên, giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp gắn với xây dựng đời sống mới. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo đúng pháp luật, đồng thời tăng cường tuyên truyền, vận động chức sắc, tín đồ sống “tốt đời, đẹp đạo”, đồng hành cùng chính quyền, góp phần xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc vững chắc ngay từ cơ sở.

2.2.8. Quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên; bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, giảm nhẹ thiên tai

Tăng cường quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai, khoáng sản, tài nguyên nước và môi trường. Quản lý, khai thác, sử dụng hợp lý, tiết kiệm và hiệu quả các nguồn tài nguyên, nhất là đất nông nghiệp, gắn với phát triển bền vững; kiểm soát chặt chẽ tình trạng sử dụng sai mục đích, lãng phí, để hoang hóa hoặc vi phạm pháp luật về tài nguyên - môi trường. Khuyến khích ứng dụng công nghệ và sử dụng vật liệu, nhiên liệu thân thiện với môi trường.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi gây ô nhiễm môi trường. Chủ động rà soát, quản lý diện tích đất sau giải phóng mặt bằng nhưng chưa đưa vào sử dụng (đất dôi dư), khai thác hiệu quả quỹ đất phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường, triển khai đồng bộ các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai, nhất là lũ lụt, hạn hán, sạt lở đất. Duy trì và nhân rộng mô hình tổ hợp tác thu gom rác thải sinh hoạt, xử lý ô nhiễm môi trường nông thôn; xây dựng các bản, tổ dân cư sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn, gắn với phát triển du lịch và xây dựng nông thôn mới.

2.3. Bảo đảm vững chắc quốc phòng - an ninh, mở rộng đối ngoại, đẩy mạnh cải cách tư pháp và phòng, chống tham nhũng

2.3.1. Củng cố nền quốc phòng toàn dân, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đối với nhiệm vụ quân sự, quốc phòng; xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên vững mạnh; duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; tổ chức tốt huấn luyện, diễn tập, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng.

Bảo vệ vững chắc an ninh chính trị, an ninh nông thôn, an ninh mạng, đấu tranh phòng, chống âm mưu “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ. Chủ động nắm tình hình, kịp thời xử lý ổn định các vấn đề phát sinh ngay từ cơ sở.

Tăng cường đấu tranh phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, nhất là tội phạm công nghệ cao, ma túy, lừa đảo, tín dụng đen; nâng cao hiệu quả phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”.

2.3.2. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, thông tin đối ngoại

Thực hiện đúng quy định về công tác đối ngoại; chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong tỉnh đón tiếp các đoàn khách quốc tế, sử dụng hiệu quả nguồn viện trợ phi chính phủ. Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền đối ngoại, quảng bá hình ảnh Bình Lư thân thiện, giàu bản sắc và giàu tiềm năng.

2.3.3. Đẩy mạnh cải cách tư pháp, nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo

Thực hiện tốt các nhiệm vụ cải cách tư pháp, nâng cao chất lượng điều tra, truy tố, xét xử; không để oan sai, bỏ lọt tội phạm. Tăng cường phổ biến pháp luật, nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật trong Nhân dân. Làm tốt công tác tiếp công dân, giải quyết kịp thời các vụ việc khiếu nại, tố cáo từ cơ sở, không để tồn đọng, phát sinh điểm nóng.

2.3.4. Thực hiện nghiêm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Tăng cường tuyên truyền, giáo dục, nâng cao trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên; công khai, minh bạch trong quản lý tài chính công, kê khai tài sản; đẩy mạnh kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các hành vi sai phạm. Gắn phòng, chống tham nhũng với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và xây dựng chính quyền liêm chính, phục vụ Nhân dân.

3. Một số giải pháp chủ yếu

(1) Tranh thủ sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, sự đầu tư hỗ trợ, giúp đỡ của Trung ương, tỉnh, sự giúp đỡ và các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh. Tập trung huy động, nâng cao hiệu quả trong quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư, khai thác hiệu quả tiềm năng, thế mạnh của xã, tập trung đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững, đảm bảo an sinh xã hội.

(2) Tăng cường phối hợp giữa các cấp, các ngành, tập trung chỉ đạo triển khai toàn diện các chỉ tiêu, nhiệm vụ ngay từ đầu nhiệm kỳ. Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, phân công, phân cấp và giao nhiệm vụ cụ thể cho các ngành. Giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc.

(3) Tập trung xây dựng củng cố hệ thống chính trị, nâng cao vai trò lãnh đạo của cấp uỷ Đảng, hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền. Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức. Tăng cường luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý, tạo cơ hội cho cán bộ, đảng viên phát huy được năng lực, trí tuệ.

(4) Tập trung đầu tư hạ tầng, bố trí sắp xếp dân cư; giao thông nội đồng, vùng sản xuất; phát triển một số sản phẩm nông nghiệp chất lượng cao;

quan tâm, hỗ trợ đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; phát triển đa dạng loại hình dịch vụ du lịch chất lượng cao; đẩy mạnh công tác quảng bá, mời gọi, thu hút đầu tư cho phát triển du lịch để khai thác tiềm năng, lợi thế về du lịch trên địa bàn.

(5) Thực hiện có hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, tập trung vào những lĩnh vực trọng điểm dễ xảy ra vi phạm, phát hiện, giải quyết kịp thời những vấn đề mới nảy sinh, uốn nắn những biểu hiện lệch lạc, trì trệ, xử lý nghiêm các vụ việc vi phạm.

(6) Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, công tác tuyên truyền, nhân rộng các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt, sơ, tổng kết, biểu dương khen thưởng, kịp thời đề cổ vũ, động viên cán bộ, đảng viên và Nhân dân các dân tộc phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ nhất.

Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã Bình Lư khóa XXI, kỳ họp thứ sáu thông qua ngày 29 tháng 12 năm 2025 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Tiến Thịnh